

GIỚI THIỆU SÁCH:

## Một số vấn đề xã hội và nhân văn trong việc sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường ở Việt Nam<sup>1</sup>

Cuốn sách "*Một số vấn đề xã hội và nhân văn trong việc sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường ở Việt Nam*" do Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia ấn hành vào tháng 12 năm 2001 là kết quả của đề tài "Nghiên cứu một số vấn đề xã hội và nhân văn trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa phục vụ việc sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường ở Việt Nam", mã số KHCN 07-14, do tập thể các nhà khoa học thực hiện, TS. Hà Huy Thành chủ biên.

Từ bản chất của mối quan hệ giữa con người, giữa xã hội loài người với tự nhiên, nội dung cuốn sách đã phân tích tiến trình phát triển của mối quan hệ này qua các thời đại, từ đó đề cập tới thực trạng của việc sử dụng tài nguyên ở Việt Nam; nghiên cứu một số vấn đề xã hội, nhân văn có tác động (tích cực và cả tiêu cực) đến việc khai thác, sử dụng một cách hợp lý tài nguyên trong quá trình công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước; cung cấp những luận cứ khoa học, những gợi ý chính sách nhằm phát huy những tác động tích cực, hạn chế những tiêu cực của những vấn đề xã hội, nhân văn trong việc khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường ở Việt Nam.

Nội dung cuốn sách gồm 4 Chương; Kết luận; Danh sách các nhà khoa học tham gia thực hiện công trình và Tài liệu tham khảo. Chương I, các tác giả đi sâu phân tích *Quan hệ giữa xã hội và môi trường trong quá trình phát triển*, nêu triết lý tổng quát về bản chất của mối quan hệ giữa xã hội và môi trường; phân tích lý giải, dự báo những khả năng xung đột trong tiến trình phát triển và mối quan hệ giữa xã hội và tự nhiên (tr.42). Phân tích những vấn đề xã hội-nhân văn trong việc khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, các tác giả của cuốn sách đã nêu ra 6 vấn đề mang tính cấp bách về môi trường ở Việt Nam hiện nay: Suy thoái và ô nhiễm đất; Suy thoái rừng; Suy thoái tài nguyên mặt nước; Suy thoái ô nhiễm không khí, môi trường biển; Suy thoái đa dạng sinh học; Suy thoái và ô nhiễm môi trường công nghiệp, đô thị và môi trường nông nghiệp nông thôn (tr.84).

Chương II, các tác giả đã nêu những vấn đề chung về *Phát triển kinh tế và sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường*; nêu thực trạng khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường; đồng thời đi sâu phân tích, lý giải 2 vấn đề chủ yếu để sử dụng hợp lý tài nguyên, bảo vệ môi trường trong phát triển kinh tế bền vững ở Việt Nam: 1. Sự phát triển bền vững trên cơ sở giải quyết thỏa đáng, hài hòa giữa con người, xã hội, phát triển

<sup>1</sup> HÀ HUY THÀNH chủ biên: *Một số vấn đề xã hội và nhân văn trong việc sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường ở Việt Nam*. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia. Hà Nội-2001. 312 trang, khổ 14,5x20,5 cm.

kinh tế và giới tự nhiên, môi trường là một tất yếu mang tính bản chất của sự phát triển hiện đại; 2. Sự phát triển kinh tế Việt Nam diễn ra trong sự chuyển đổi sâu sắc về mô thức sản xuất ... Nhưng sự chuyển đổi đã diễn ra không đồng bộ, vì thế đã phát sinh những ngáng trở cho sự phát triển bền vững... (tr.136). Sự phát triển bền vững là một mong muốn, những muốn thành hiện thực, phải giải được bài toán kinh tế: tăng trưởng mà không làm cạn kiệt tài nguyên, không làm suy thoái môi trường. Các tác giả cho rằng đây là bài toán hóc búa đặt ra cho nền kinh tế Việt Nam và cho cả xã hội loài người.

Chương III, tập trung phân tích *Tiến trình dân số và việc sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường*; hiện trạng, đặc điểm dân cư các vùng, miền trên lãnh thổ Việt Nam với việc khai thác tài nguyên, bảo vệ môi trường; phân tầng xã hội và phân hóa giàu nghèo tác động tới việc sử dụng và khai thác tài nguyên. Chương IV đi sâu phân tích lý giải *Một số vấn đề phong tục, tập quán, luật pháp, đạo đức sinh thái và văn hóa môi trường trong việc sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường*. Bốn vấn đề lớn được trình bày, phân tích, lý giải là: Những phong tục tập quán trong đời sống xã hội; Luật pháp; Một số vấn đề đạo đức và Một số vấn đề văn hóa trong sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Phần kết luận gồm 4 vấn đề được rút ra từ những kết quả nghiên cứu và phân tích trên. Vấn đề thứ 3, các tác giả đã phân tích trên cơ sở khoa học và từ thực tiễn để chỉ ra 5 nguyên nhân làm cho tình trạng môi trường bị tổn thương và tài nguyên bị suy giảm ở mức cục bộ hiện nay, do xã hội Việt Nam trong thời kỳ Đổi mới, là nơi hội tụ và chịu tác động của 3 làn sóng: làn sóng nông nghiệp truyền thống, làn sóng công nghiệp và làn sóng phát triển hiện đại (tr.290).

Cuốn sách cũng đã nêu lên 6 kiến nghị để sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường ở Việt Nam: 1. Cần phải chủ thể hóa các tài nguyên thiên nhiên, đặt toàn bộ tài nguyên thiên nhiên vào hệ kinh tế thị trường; 2. Đặt môi trường trong sự vận động của hệ kinh tế thị trường chịu sự tác động của các quy luật kinh tế thị trường; 3. Chiến lược và các dự án phát triển kinh tế-xã hội nhất thiết phải được luận giải về mặt môi trường; 4. Năm 1993, Quốc hội thông qua Luật môi trường. Đây là một nỗ lực cao của Nhà nước trong việc quản lý môi trường. Điều đáng nói là hiệu lực pháp luật về môi trường chưa cao; 5. Nâng cao năng lực quản lý cấp cơ sở, hình thành chức năng và cung cấp cơ sở vật chất cho chính quyền địa phương trong việc quản lý môi trường, khuyến khích và hỗ trợ các cộng đồng trong việc quản lý môi trường; 6. Cái căn bản trong việc bảo vệ môi trường chính là sự hình thành và phát triển đạo đức, văn hóa môi trường (tr.297). Và để có tri thức về môi trường-một yếu tố của văn hóa môi trường- thì ngoài việc tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, nhà nước cần có pháp lệnh về giáo dục văn hóa môi trường và thể chế hóa văn hóa môi trường, cần đầu tư vật chất cho việc giáo dục tri thức về văn hóa môi trường trong hệ thống giáo dục hiện nay.

Trong khi đất nước ta đã bước vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, việc sử dụng hợp lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững là vấn đề rộng lớn và sâu sắc có quan hệ mật thiết với toàn bộ sinh hoạt sống và phát triển của con người và xã hội. Chúng tôi nghĩ rằng việc xuất bản công trình "*Một số vấn đề xã hội và nhân văn trong việc sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường ở Việt Nam*" nêu bật những nội dung xã hội và nhân văn chủ yếu nảy sinh từ mối quan hệ giữa con người, xã hội và môi trường trong quá trình công nghiệp hóa là việc làm có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn, nên xin trân trọng giới thiệu tác phẩm với các nhà nghiên cứu khoa học xã hội - nhân văn.

HOÀNG ANH

## Gia đình và phụ nữ trong biến đổi văn hóa - xã hội nông thôn<sup>2</sup>

Cuốn sách được biên soạn trên cơ sở một loạt các bài viết khoa học khảo sát thực trạng đời sống kinh tế-xã hội nông thôn Việt Nam trong quá trình đổi mới đất nước. Là người trực tiếp tham gia các dự án nghiên cứu kinh tế, văn hóa-xã hội nông thôn ở nhiều thời điểm và nhiều vùng văn hóa - sinh thái khác nhau, tác giả có điều kiện tập trung tìm hiểu sự tác động của sự biến đổi văn hóa - xã hội nông thôn đến đời sống của các gia đình và người phụ nữ.

Ngoài lời nói đầu, cuốn sách được kết cấu làm 2 phần chính:

Phần I. Biến đổi văn hóa-xã hội nông thôn tác động đến gia đình và phụ nữ. Phần này bao gồm năm bài viết tập trung vào những vấn đề khái quát, mang tính phổ biến và lý luận. Đó là:

1. Tác động của sự chuyển đổi cơ chế sinh hoạt văn hóa- tinh thần nông thôn đối với gia đình và phụ nữ.
2. Tương quan giữa vợ chồng trong một số lĩnh vực hoạt động của gia đình nông thôn.
3. Về một số hiện tượng xã hội ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống gia đình nông thôn.
4. Phục hồi văn hóa truyền thống ở nông thôn - mấy vấn đề cần quan tâm.
5. Văn hóa xã hội nông thôn ảnh hưởng đến đời sống phụ nữ nghèo.

Nội dung phần này, tác giả tập trung phân tích những tác động của sự thay đổi mô hình quản lý kinh tế và sự chuyển đổi cơ chế sinh hoạt văn hóa tinh thần đối với nông thôn bởi quá trình đất nước tiến hành công cuộc đổi mới. Những tác động này góp phần thay đổi thực trạng đời sống văn hóa xã hội nông thôn. Bên cạnh đó, còn một vấn đề đáng lưu tâm là: dưới sự tác động của nền kinh tế thị trường, thực trạng đời sống văn hóa xã hội ở nông thôn được xem là các điều kiện khách quan đã chi phối tới đời sống của các gia đình nói chung và người phụ nữ nghèo nói riêng ở cả hai hướng trái ngược: tích cực và tiêu cực. Xu hướng tích cực là tác động của các khía cạnh y tế, giáo dục, an sinh, dân số, môi trường,... Xu hướng

---

<sup>2</sup> NGUYỄN LINH KHIẾU: *Gia đình và phụ nữ trong biến đổi văn hóa - xã hội nông thôn*. Nhà xuất bản Khoa học xã hội. Hà Nội-2001. 256 trang. Khổ 14,5 x 20,5 cm.

tiêu cực là sự phục hồi của các phong tục, tập quán lạc hậu (đình đám, ma chay, nạn dễ dãi, dễ nhiều....) cũng gây nên sự suy thoái cho kinh tế hộ gia đình, tác động xấu đến quan hệ của các gia đình và cộng đồng. Bên cạnh đó, nổi lên vấn đề trình độ học vấn, nhận thức của người phụ nữ: "Trình độ văn hóa - học vấn của bản thân họ hiện diện là nhân tố chủ quan quyết định đời sống kinh tế và văn hóa tinh thần của bản thân họ và gia đình họ" (tr.99).

Phần II. Khảo sát gia đình và phụ nữ trong biến đổi văn hóa-xã hội nông thôn. Phần này gồm bảy bài viết khảo sát thực tế tại 10 điểm nghiên cứu ở 3 miền Bắc-Trung-Nam; các vùng miền và các tộc người. Đó là:

1. Văn hóa-xã hội xã Cẩm Vũ tác động đến gia đình và phụ nữ.
2. Phong tục, tập quán của các dân tộc ở Thái Hòa được biểu hiện qua mối quan hệ giữa nam và nữ.
3. Văn hóa-xã hội xã Khánh Hậu ảnh hưởng đến gia đình và phụ nữ.
4. Văn hóa-xã hội xã Hòa Phú tác động đến gia đình và phụ nữ.
5. Văn hóa-xã hội xã Cẩm An tác động đến gia đình và phụ nữ.
6. Về đời sống người phụ nữ Khme ở xã Tuân Túc.
7. Văn hóa-xã hội xã Bình Minh ảnh hưởng đến đời sống người phụ nữ.

Những địa danh nêu trên thuộc các tỉnh và thành phố Hải Dương, Tuyên Quang, Long An, Đà Nẵng, Quảng Nam, Sóc Trăng, Hưng Yên.

Từ những bài viết mang tính độc lập, tác giả đã dụng ý kết cấu thành một phần viết với tiêu đề mang tính khái quát. Cơ sở của việc kết nối này là sự phân tích các số liệu cụ thể tại địa bàn khảo sát có nội dung tương đồng; qua đó người đọc có thể vừa nhận diện vấn đề, vừa có thể so sánh tác động của những biến đổi văn hóa-xã hội ở các vùng nông thôn khác nhau. Đây cũng là một trong những vấn đề xã hội cần quan tâm nghiên cứu, đặc biệt trong bối cảnh sự tăng trưởng kinh tế, xã hội và văn hóa tại các vùng nông thôn đang còn nhiều khác biệt.

Trong bối cảnh chung hiện nay, khi mà nông thôn đang có những chuyển đổi quan trọng về cơ cấu xã hội, về đời sống kinh tế và văn hóa tạo nên sự thu hút những đề tài nghiên cứu khoa học, cuốn sách "*Gia đình và phụ nữ trong biến đổi văn hóa - xã hội nông thôn*" giúp cho người đọc "một cái nhìn phức hợp, đa dạng và thực tế sinh động về đời sống văn hóa xã hội và gia đình nông thôn trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước" (tr.12) như tác giả tự giới thiệu. Những nội dung được đề cập trong cuốn sách là những gợi mở cho người đọc về đời sống văn hóa-xã hội nông thôn nói chung và đời sống gia đình, người phụ nữ nông thôn nói riêng. Vấn đề được tác giả triển khai dưới nhiều khía cạnh khác nhau vừa đa dạng vừa thực tiễn, vừa mô tả cụ thể vừa mang tính khái quát tổng kết. Vì thế cuốn sách là một tài liệu bổ ích cho những người làm công tác nghiên cứu khoa học xã hội về nông thôn.

QUÁCH TÂM